

Số: 226 KHLT/TGD - CĐTKV

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2016

KẾ HOẠCH LIÊN TỊCH

Tổ chức Hội nghị Tổng kết hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2016 và Hội nghị người lao động năm 2017

Căn cứ Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ “ Quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở nơi làm việc”; Căn cứ Nghị định số 212/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Tập đoàn TKV).

Thực hiện Nghị quyết liên tịch số 168- NQLT/ĐU-TGD-CĐ ngày 09 tháng 12 năm 2013 của Ban thường vụ Đảng ủy Tập đoàn, Tổng Giám đốc và Ban thường vụ Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam về việc thực hiện dân chủ trong Tập đoàn các Công ty Than - Khoáng sản Việt Nam.

Tổng Giám đốc Tập đoàn và Ban thường vụ Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị Tổng kết hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2016 và Hội nghị người lao động năm 2017; nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tổ chức Hội nghị Tổng kết hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2016 và Hội nghị người lao động năm 2017 trong các công ty con, đơn vị trực thuộc Tập đoàn TKV (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) nhằm tiếp tục phát huy quyền làm chủ của người lao động (NLĐ) dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ và thực hiện chế độ thủ trưởng trong doanh nghiệp.

Xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp.

Hội nghị nhằm đánh giá những thuận lợi, khó khăn về sản xuất kinh doanh năm 2016, đồng thời dự báo tình hình của năm 2017, đề ra giải pháp thực hiện nhiệm vụ kế hoạch của doanh nghiệp.

Nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của Tổng giám đốc/Giám đốc và thủ trưởng các đơn vị (sau đây gọi chung là Giám đốc) với NLĐ, tạo điều kiện để Công đoàn và các tổ chức chính trị, đoàn thể hoạt động theo quy định của pháp luật trong việc thực hiện quyền dân chủ của NLĐ.

Tổ chức Hội nghị Tổng kết hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2016 và Hội nghị người lao động năm 2017 phải đảm bảo dân chủ, thiết thực, tránh hình thức, lãng phí.

II. NGUYÊN TẮC, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Hội nghị được tổ chức ở các cấp quản lý như sau:

- Cấp phòng ban, công trường, phân xưởng và tương đương;
- Cấp Chi nhánh trực thuộc và các Công ty thành viên thuộc Công ty con của Tập đoàn TKV; các Chi nhánh trực thuộc Tập đoàn TKV;
- Cấp Công ty con của TKV; Công ty liên kết có tổ chức Công đoàn trực thuộc Công đoàn Than- Khoáng sản Việt Nam;
- Cấp Tập đoàn TKV (Công ty mẹ).

2. Điều kiện và hình thức tổ chức Hội nghị:

- Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số đại biểu triệu tập tham dự. Nghị quyết Hội nghị chỉ có giá trị thi hành khi nội dung không trái với quy định của pháp luật và có trên 50% tổng số đại biểu chính thức biểu quyết tán thành.

- Tổ chức Hội nghị được áp dụng theo hình thức toàn thể đối với các đơn vị có dưới 100 lao động ký kết hợp đồng lao động (HĐLĐ) có thời hạn và không xác định thời hạn; áp dụng theo hình thức Hội nghị Đại biểu đối với các đơn vị có trên 100 lao động HĐLĐ có thời hạn và không xác định thời hạn (tại thời điểm Hội nghị).

- Hội nghị người lao động được tổ chức kết hợp với Tổng kết hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Đại biểu Hội nghị:

- Số lượng Đại biểu Hội nghị, Đại biểu chính thức và đại biểu mời do Giám đốc và Ban chấp hành Công đoàn cùng cấp thống nhất quyết định.

- Đại biểu đương nhiên của Hội nghị cấp Công ty bao gồm: Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc/Giám đốc, Phó tổng giám đốc/Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban Kiểm soát, Kiểm soát viên trưởng, Chủ tịch và ủy viên Ban thường vụ Công đoàn, Bí thư Đảng ủy (Bí thư chi bộ nơi cơ sở chưa có Đảng ủy cơ sở), Bí thư Đoàn thanh niên, Chủ tịch Hội cựu chiến binh, Trưởng ban Nữ công, Trưởng ban Thanh tra nhân dân.

- Đại biểu đương nhiên của Hội nghị Công ty mẹ - Tập đoàn:

+ Cơ quan quản lý điều hành Công ty mẹ - Tập đoàn: Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên nhà nước, Các Trưởng Ban, Phó Ban và tương đương;

+ Cơ quan Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam: Chủ tịch, Phó chủ tịch, ủy viên Ban thường vụ, Trưởng các Ban và tương đương;

+ Cơ quan Đảng ủy Tập đoàn TKV: Bí thư, Phó bí thư thường trực, Trưởng các Ban và tương đương;

+ Cơ quan Đảng ủy Than Quảng Ninh: Bí thư, Phó bí thư, Trưởng các Ban và tương đương;

+ Đoàn Thanh niên Than Quảng Ninh: Bí thư và Phó bí thư;

+ Trưởng Ban Thanh tra nhân dân Tập đoàn TKV;

+ Bí thư Đoàn Thanh niên Cơ quan TKV.

- Phân bổ Đại biểu đi dự Hội nghị Công ty mẹ- Tập đoàn (Có danh sách phân bổ kèm theo), trong đó:

+ Đối với các đơn vị trong cơ cấu tổ chức Công ty mẹ, số **đại biểu triệu tập** dự Hội nghị được phân bổ theo danh sách bao gồm:

(i) Đại biểu đương nhiên gồm: Bí thư Đảng ủy, Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn và Bí thư đoàn thanh niên của Công ty;

(ii) Đại biểu bầu, trong đó đại biểu là người lao động trực tiếp sản xuất chiếm ít nhất 50% tổng số đại biểu bầu.

+ Đối với các Công ty con của TKV, số **đại biểu mời** dự Hội nghị bao gồm:

(i) Chủ tịch HĐQT, HĐQT, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên các Tổng công ty/Công ty con; Giám đốc, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn các đơn vị sự nghiệp, các Trung tâm, các Ban quản lý, các đơn vị ở Miền Trung, Miền Nam; Giám đốc Các Công ty, Xí nghiệp trực thuộc các Công ty con.

(ii) Người lao động trực tiếp sản xuất được phân bổ theo danh sách.

+ Đối với Công ty liên kết: mời Giám đốc là người đại diện phần vốn của TKV.

4. Chủ trì Hội nghị:

Người đứng đầu đơn vị và Chủ tịch Công đoàn cùng cấp có trách nhiệm đồng chủ trì Hội nghị ở đơn vị mình.

III. NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH

1. Chào cờ và hát Quốc ca (*Bắt buộc*).

2. Bầu Đoàn chủ tịch và Thư ký Hội nghị:

- Đoàn chủ tịch Hội nghị gồm: Người đứng đầu đơn vị (Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc/Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn).

- Thư ký Hội nghị từ 01 đến 02 người do Hội nghị biểu quyết.

3. Báo cáo tổng hợp tư cách Đại biểu dự Hội nghị.

4. Báo cáo của người đứng đầu đơn vị cần tập trung vào một số nội dung sau:

- Báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2016; tình hình thực hiện các chế độ chính sách liên quan tới quyền, lợi ích của người lao động, tình hình thực hiện Thỏa ước lao động tập thể Công ty mẹ và các đơn vị. Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch, biện pháp phát triển sản xuất, kinh doanh năm 2017.

- Báo cáo tình hình thực hiện các nội quy, quy chế của doanh nghiệp, những nội dung sửa đổi, bổ sung trong thời gian tới.

- Báo cáo công khai tài chính, việc trích lập và sử dụng các quỹ trong doanh nghiệp và các nội dung liên quan đến người lao động.

5. Báo cáo của Chủ tịch Công đoàn cần tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị NLD cấp dưới trực thuộc và các kiến nghị của người lao động. Báo cáo trả lời và tiếp thu ý kiến của đại biểu về những vấn đề thuộc trách nhiệm của tổ chức Công đoàn.

- Báo cáo thực hiện Thỏa ước lao động tập thể năm 2016 và Báo cáo dự thảo mới hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung Thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp.

- Báo cáo kết quả đối thoại định kỳ tại doanh nghiệp.

6. Đại biểu thảo luận tại Hội nghị.

7. Người đứng đầu đơn vị và Chủ tịch Công đoàn trả lời ý kiến, tiếp thu và giải quyết các ý kiến, kiến nghị theo thẩm quyền.

8. Báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân năm 2016 và bầu Ban Thanh tra nhân dân (nếu có)

9. Ký kết Thỏa ước lao động tập thể (Nếu có).

10. Lấy phiếu thăm dò tín nhiệm cán bộ quản lý năm 2016 và công bố kết quả tại Hội nghị các chức danh cán bộ quản lý cấp tương ứng, có thời gian bổ nhiệm hoặc công tác tại đơn vị bỏ phiếu từ 06 tháng liên tục trở lên (*Năm 2016 tiếp tục áp dụng lấy phiếu tín nhiệm cán bộ quản lý theo Hướng dẫn liên tịch số 246 HDLT/TGD- CĐTKV ngày 03/12/2015 của Tổng giám đốc Tập đoàn và Ban thường vụ Công đoàn Than- Khoáng sản Việt Nam*)

11. Bầu đại diện bên tập thể NLD tham gia thành viên đối thoại định kỳ năm 2017; Bầu Ban Thanh tra nhân dân (Nếu kết thúc nhiệm kỳ); Bầu Đại biểu dự Hội nghị cấp trên (Nếu có).

12. Khen thưởng và phát động phong trào thi đua.

13. Biểu quyết thông qua Nghị quyết Hội nghị.

Maket Hội nghị:

HỘI NGHỊ

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2016 VÀ HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2017

IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC

1. Thời gian tổ chức và hoàn thành Hội nghị NLD cấp phòng ban, công trường, phân xưởng và tương đương; các Chi nhánh trực thuộc và các Công ty thành viên thuộc Công ty con của Tập đoàn: trước ngày 20 tháng 12 năm 2016.

2. Thời gian tổ chức và hoàn thành Hội nghị NLD các Chi nhánh trực thuộc Công ty mẹ - TKV; các Công ty con của TKV; Công ty liên kết có tổ chức Công đoàn trực thuộc Công đoàn TKV: trước ngày 31 tháng 12 năm 2016.

3. Thời gian tổ chức và hoàn thành Hội nghị NLD Công ty mẹ - Tập đoàn: trước ngày 20 tháng 01 năm 2017.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Người đứng đầu đơn vị và Ban thường vụ Công đoàn cùng cấp có trách nhiệm phối hợp, báo cáo cấp ủy Đảng để xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị của đơn vị đúng quy định và báo cáo kết quả bằng văn bản theo mẫu gửi kèm về Tập đoàn (Ban Chính sách- Pháp luật, Công đoàn Than- Khoáng sản Việt Nam, Số 226, Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội) đồng thời chuyển file điện tử theo địa chỉ: tuanna.cd@vinacomin.vn trước ngày 03 tháng 01 năm 2017.

- Giao Văn phòng Tập đoàn phối hợp với Văn phòng Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam xây dựng lịch để các đồng chí lãnh đạo Tập đoàn dự và chỉ đạo Hội nghị theo nguyên tắc tại mỗi đơn vị chỉ có một đại diện Lãnh đạo Tập đoàn và một đại diện lãnh đạo Công đoàn Than- Khoáng sản Việt Nam dự.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, có vấn đề vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Tập đoàn (qua Ban Tổ chức- Nhân sự Tập đoàn và Ban Chính sách - Pháp luật Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam) để báo cáo Tổng giám đốc và Ban thường vụ Công đoàn Than- Khoáng sản Việt Nam hướng dẫn và giải quyết kịp thời./. *YH* *HH*

Nơi nhận:

- Các đơn vị (e-copy);
- Đảng ủy, HĐTV (e-copy, b/c);
- Công đoàn TKV (e-copy);
- Đảng ủy TQN (e-copy);
- Đoàn TQN (e-copy);
- Các PTGD, KTT (e-copy);
- KSV NN (e-copy)
- Các Ban, VP (e-copy);
- Lưu VT, CĐ TKV.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TM. BTV CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH



Đặng Thanh Hải



Lê Thanh Xuân

Đơn vị:.....

(Mẫu báo cáo kết quả Hội nghị NLĐ)

BÁO CÁO

Kết quả tổ chức Hội nghị người lao động năm 2017

I. Thời gian tổ chức:

1. Cấp Phòng ban, Công trường, Phân xưởng: từ ngày....đến ngày.....
2. Cấp Chi nhánh và Công ty thuộc Công ty con của TKV: từ...đến....
3. Cấp Tổng công ty/Công ty con, đơn vị trực thuộc Tập đoàn: từ ...đến...

II. Cấp tổ chức Hội nghị NLĐ

1. Cấp Công trường, Phân xưởng và tương đương:
 - Số lượng Phòng ban, Công trường, Phân xưởng tổ chức:
 - Số đại biểu tham gia/số triệu tập:
2. Cấp chi nhánh, Công ty trực thuộc Công ty con của TKV:
 - Số lượng:
 - Số đại biểu tham gia/số triệu tập:
3. Cấp Tổng công ty/ Công ty con, đơn vị trực thuộc TKV:
 - Số đại biểu tham gia/số triệu tập:

III. Kết quả sản xuất kinh doanh, thực hiện chế độ chính sách đối với NLĐ: (báo cáo Hội nghị NLĐ của đơn vị)

IV. Kết quả thực hiện dân chủ:

1. Tình hình xây dựng và sửa đổi các nội quy, quy chế:
 - Tổng số xây dựng mới:
 - Tổng số sửa đổi bổ sung:
2. Tình hình ký Thỏa ước lao động tập thể:
 - Xây dựng mới:
 - Sửa đổi bổ sung:
3. Tổng số ý kiến, kiến nghị
 - Cấp Công trường, Phân xưởng và tương đương:
 - Cấp Chi nhánh và Công ty trực thuộc Công ty con của TKV:
 - Cấp Tổng công ty/ Công ty con, đơn vị trực thuộc TKV
 - + Số ý kiến được đơn vị giải quyết:
 - + Số ý kiến kiến nghị với Tập đoàn TKV: (Nêu cụ thể từng ý kiến)

V. Kết quả lấy phiếu thăm dò tín nhiệm cán bộ quản lý:

1. Cấp Phòng ban, Phân xưởng, Công trường:
 - Số lượng:
 - Kết quả đánh giá tín nhiệm:
2. Cấp Chi nhánh và Công ty trực thuộc Công ty con của TKV:
 - Số lượng:
 - Kết quả đánh giá tín nhiệm:
3. Cấp Tổng công ty/Công ty con, đơn vị trực thuộc Tập đoàn TKV:
 - Số lượng:
 - Kết quả đánh giá tín nhiệm:
 - Kết quả lấy phiếu các chức danh: Tổng giám đốc/Giám đốc, Phó tổng giám đốc/Phó giám đốc, Kế toán trưởng.

(Kết quả cụ thể của từng cá nhân cán bộ quản lý nêu trên)

DANH SÁCH PHÂN BỐ ĐẠI BIỂU
DỰ HỘI NGHỊ TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2016
VÀ HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2017

TT	Đơn vị	Số đại biểu	Ghi chú
I	Các đơn vị trong cơ cấu tổ chức Công ty mẹ	325	
1	Cơ quan TKV	2	
2	Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả- Vinacomin	10	
3	Công ty Kho vận Hòn Gai-Vinacomin	10	
4	Công ty Kho vận Đá Bạc-Vinacomin	10	
5	Công ty Tuyển than Hòn Gai- Vinacomin	10	
6	Công ty Tuyển than Cửa Ông- TKV	22	
7	Công ty xây dựng mỏ hầm lò I- Vinacomin	10	
8	Công ty xây dựng mỏ hầm lò II- TKV	10	
9	Công ty Tư vấn QLDA -Vinacomin	2	
10	Trung tâm cấp cứu mỏ- Vinacomin	3	
11	Trường quản trị kinh doanh- Vinacomin	2	
12	Khách sạn Heritage Hạ Long - Vinacomin	2	
13	Ban QLDA NM tuyển than Khe Chàm-Vinacomin	2	
14	Ban QLDA Tổ hợp bauxit- nhôm Lâm Đồng	2	
15	Ban QL các DA than Đồng bằng Sông Hồng- Vinacomin	2	
16	Ban QLDA Nhà điều hành Vinacomin	2	
17	Công ty than Mạo Khê- TKV	22	
18	Công ty than Nam Mẫu- TKV	24	
19	Công ty than Quang Hanh- TKV	20	
20	Công ty than Thống Nhất- TKV	20	
21	Công ty than Khe Chàm- TKV	20	
22	Công ty than Dương Huy- TKV	22	
23	Công ty than Hạ Long- TKV	22	
24	Công ty than Hòn Gai- TKV	24	
25	Công ty Chế biến than Quảng Ninh- TKV	2	
26	Công ty Than Hồng Thái- TKV	20	
27	Công ty Than Uông Bí- TKV	20	
28	Công ty Nhôm Đắk Nông- TKV	8	
II	Các đơn vị thành viên	78	Đại biểu là người lao động trực tiếp
1	Tổng công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ- Vinacomin	5	
2	Công ty TNHH MTV Môi trường - TKV	2	
3	Công ty TNHH MTV Nhôm Lâm Đồng- TKV	2	
4	Tổng công ty Điện lực TKV- CTCP	5	
5	Công ty CP Địa chất mỏ- TKV	2	

4/13

TT	Đơn vị	Số đại biểu	Ghi chú
6	Công ty CP Địa chất Việt Bắc- TKV	1	
7	Công ty CP Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin	2	
8	Công ty CP Than Núi Béo - Vinacomin	3	
9	Công ty CP Than Cọc Sáu - Vinacomin	3	
10	Công ty CP Than Đèo Nai - Vinacomin	3	
11	Công ty CP Than Cao Sơn - Vinacomin	3	
12	Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin	3	
13	Công ty CP Than Hà Lầm - Vinacomin	5	
14	Công ty CP Than Mông Dương- Vinacomin	5	
15	Công ty CP Than Vàng Danh - Vinacomin	5	
16	Công ty CP Chế tạo máy- Vinacomin	2	
17	Công ty CP Công nghiệp ô tô- Vinacomin	1	
18	Công ty CP Cơ điện Uông Bí - Vinacomin	1	
19	Công ty CP Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin	1	
20	Công ty CP kinh doanh Than Miền Bắc - Vinacomin	5	
21	Công ty CP Kinh doanh Than Cẩm Phả - Vinacomin	1	
22	Công ty CP Vận tải và đưa đón thợ mỏ- Vinacomin	2	
23	Công ty CP Giám định- Vinacomin	1	
24	Công ty CP Vật tư- TKV	2	
25	Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP	5	
26	Tổng công ty CN Mỏ Việt Bắc TKV- CTCP	5	
27	Trường cao đẳng nghề Than- Khoáng sản Việt Nam	1	
28	Viện KHCN mỏ- Vinacomin	1	
29	Viện cơ khí năng lượng và mỏ- Vinacomin	1	
	Tổng cộng:	403	

TKV

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN- KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

ĐƠN VI:

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG ĐẠI BIỂU TRIỆU TẬP
DỰ HỘI NGHỊ TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2016
VÀ HỘI NGHỊ NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2017**

[illegible]

.....ngày tháng năm 20.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)